

GIẢI THÍCH PHẨM BẢY MƯƠI LĂM: THỨ LỚP HỌC

KINH: Bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Nếu theo tướng pháp hữu thì còn không được thuận nhãn, huống gì được đạo? Nếu theo tướng pháp vô, thì sẽ được thuận nhãn chăng? Hoặc được Càn tuệ địa, hoặc Tánh địa, Bát nhân địa, Kiến địa, Bạt địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Bích-chi Phật địa, Bồ-tát địa hoặc Phật địa, hoặc tu đạo, và nhân tu đạo sẽ dứt phiền não chăng? Vì phiền não ấy nên không vượt quá được Thanh-văn, Bích-chi Phật mà vào địa vị Bồ-tát? Nếu không vào địa vị Bồ-tát thì không được trí Nhất thiết chủng; không được trí Nhất thiết chủng thì không được dứt hết thủy phiền não và tập khí. Bạch đức Thế Tôn! Nếu không có tướng hữu pháp thì pháp ấy chẳng sinh? Nếu chẳng sinh pháp ấy thì không thể được trí Nhất thiết chủng?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Đúng vậy, đúng vậy! Nếu không có pháp hữu thì có thuận nhãn cho đến dứt hết thủy phiền não và tập khí.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật, có tướng pháp chăng? Nghĩa là có tướng sắc cho đến tướng thức, tướng mắt cho đến tướng ý, tướng sắc cho đến tướng pháp, tướng nhãn giới cho đến tướng ý thức giới, tướng bốn niệm xứ, cho đến

tướng trí Nhất thiết chủng; hoặc tướng sắc, hoặc tướng sắc dứt cho đến tướng thức, tướng thức dứt; tướng mười hai nhập, mười tám giới cũng như vậy; hoặc tướng vô minh, hoặc tướng vô minh dứt, cho đến tướng ưu, bi, khổ, não, tướng ưu, bi, khổ, não dứt; hoặc tướng dục, hoặc tướng dục dứt, hoặc tướng sinh cho đến tướng sinh dứt; hoặc tướng si, hoặc tướng si dứt; hoặc tướng khổ, hoặc tướng khổ dứt; hoặc tướng tập, hoặc tướng tập dứt; hoặc tướng diệt, hoặc tướng diệt dứt; hoặc tướng đạo, hoặc tướng đạo dứt, cho đến tướng trí Nhất thiết chủng, tướng dứt hết thủy phiền não và tập khí?

Phật dạy: Không. Bồ-tát khi tu Bát-nhã không có tướng pháp, tướng phi pháp, tức là Bồ-tát thuận nhẫn. Nếu không có tướng pháp, tướng phi pháp tức là tu đạo, cũng là đạo quả. Nay Tu-bồ-đề! Bồ-tát, hữu pháp là Bồ-tát đạo, vô pháp là Bồ-tát quả; vì nhân duyên ấy nên biết hết thủy pháp, không có tính sở hữu.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Nếu hết thủy pháp, không có tính sở hữu, thì làm sao Phật biết hết thủy pháp, không có tính sở hữu nên được thành Phật, đối với hết thủy pháp được sức tự tại?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Đúng vậy, đúng vậy! Hết thủy pháp, không có tính sở hữu. Ta xưa hành đạo Bồ-tát, tu sáu Ba-la-mật, lìa các dục, lìa pháp ác bất thiện, có giác có quán, lìa dục sinh hỷ lạc vào sơ thiền, cho đến vào đệ tứ thiền, đối với các thiền ấy và các thiền chi không nghĩ có các thiền ấy, không thọ thiền vị, không được thiền ấy, không nhiễm, thanh tịnh hành bốn thiền, Ta không thọ quả báo đối với các thiền ấy. Y trú nơi bốn thiền phát khởi năm thần thông là thần túc thông, thiên nhĩ thông, tha tâm thông, túc mạng thông, thiên nhãn thông. Đối với các thần thông, không chấp thủ tướng, không nghĩ rằng có thần thông ấy, không thọ mùi vị của thần thông ấy, không thủ đắc thần thông ấy, Ta không phân biệt hành theo năm thần thông ấy. Nay Tu-bồ-đề! Ta lúc bấy giờ dùng một niệm tương ứng với tuệ, được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nghĩa là ngộ được ấy là khổ thánh đế, ấy là tập, là diệt, là đạo thánh đế, thành tựu mười lực, bốn điều không sợ, bốn trí không ngại, mười tám pháp không chung, đại từ đại bi, được thành Phật; phân biệt ba nhóm chúng sinh là nhóm chánh định, tà định và bất định.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Làm sao Thế Tôn đối với pháp không có tính sở hữu mà sinh khởi bốn thiền, sáu thần thông và cũng không có chúng sinh mà Phật phân biệt ba nhóm chúng sinh?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Nếu các dục và các pháp ác bất thiện có tính, hoặc tự tính, hoặc tha tính, thì ta xưa khi tu hạnh Bồ-tát, đã không thể

quán các dục, pháp ác bất thiện không có tính sở hữu để vào sơ thiền, song vì các dục, pháp ác bất thiện không có tính, hoặc tự tính, hoặc tha tính đều là tính Không có sở hữu. Nên ta xưa khi hành Bồ-tát đạo mới lia các dục, pháp ác bất thiện để vào sơ thiền cho đến vào đệ tứ thiền. Nay Tu-bồ-đề! Nếu các thần thông có tính, hoặc tự tính, hoặc tha tính thì Ta không thể biết thần thông ấy không có tính sở hữu, được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nay Tu-bồ-đề! Vì thần thông là không có tính, hoặc tự tính, hoặc tha tính đều không có tính sở hữu, chư Phật đối với thần thông biết là không có tính sở hữu mà được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

LUẬN: Hỏi: Các pháp Không có cùng một nghĩa, có gì Tu-bồ-đề dùng mỗi mỗi nhân duyên hỏi lại. Trong đây lại hỏi: Có tướng pháp thì không thể được thuận nhãn, cho đến nếu các pháp ấy không sinh thì không thể được trí Nhất thiết chủng?

Đáp: Nghĩa rất ráo không của các pháp ấy rất sâu xa, khó hiểu, người nói còn khó, huống gì người lãnh thọ, người tu hành? Thế nên Tu-bồ-đề vì Bát-nhã mà thưa hỏi, sợ người nhiều nghi, nhiều hoặc, nên dùng mỗi mỗi nhân duyên hỏi lại.

Lại nữa, nghĩa được hỏi tuy là một mà chỗ nguyên nhân có khác nhau. Hoặc hỏi, nếu hết thấy pháp là không, thì làm sao phân biệt có năm đường? Hoặc hỏi, nếu hết thấy pháp là không có tướng sở hữu, thì làm sao phân biệt có ba thừa? Hoặc hỏi, có tướng thì cho đến không được thuận nhãn, làm sao quán sát Bát địa mà vào địa vị Bồ-tát? Những câu hỏi như vậy, vì câu hỏi có khác nên nghĩa có sai khác, vì Bát-nhã không có tướng nhất định. Phật hứa khả lời Tu-bồ-đề rằng: Đúng vậy, đúng vậy! Ông trước hỏi thuận nhãn, đó là thuận nhãn của Tiểu thừa. Nay hỏi, đó là thuận nhãn của Bồ-tát. Bồ-tát khi hành Bát-nhã, có tướng pháp chẳng? Phật đáp: Bồ-tát khi hành Bát-nhã không có pháp sinh tướng hoặc có hoặc không ấy. Vì sao? Vì thấy có và thấy không đều có lỗi; ấy là Bồ-tát thuận nhãn; đối với hết thấy pháp mà không sinh tâm thấy tướng có, tức là tu đạo. Nay Tu-bồ-đề! Hữu pháp là Bồ-tát đạo, vô pháp là quả. Hữu pháp gọi là hữu vi, vô pháp là vô vi. Hành tám thánh đạo hữu vi thì dứt các phiền não, được quả vô vi.

Lại nữa, có người nói năm Ba-la-mật gọi là hữu pháp, là Bồ-tát đạo; Bát-nhã Ba-la-mật rất ráo không nên là vô pháp, là Bồ-tát quả. Có người nói: Bát-nhã là tướng trí tuệ, pháp hữu vi là đạo; Như, pháp tính, thật tế không từ nhân duyên sinh, thường có, nên gọi là quả. Có như vậy không có sai khác. Vì nhân duyên ấy nên biết hết thấy pháp đều là không có

tính sở hữu, gọi là vô pháp.

Lại hỏi: Bạch đức Thế Tôn! Nếu hết thủy pháp là không có tính sở hữu, thì làm sao Phật đối với không có tính sở hữu được chánh trí, chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đối với các pháp được tự tại? Phật hứa khả lời ấy. Bồ-tát dùng trí không có sở hữu hợp tu hết thủy pháp, có thể dứt hết thủy chấp trước nên được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Trong đây Phật tự dẫn chứng: Ta xưa khi làm Bồ-tát tu sáu Ba-la-mật lìa dục, lìa pháp ác bất thiện, có giác có quán, lìa dục sinh hỷ lạc mà vào sơ thiên.

Lìa dục là lìa năm dục; lìa pháp ác bất thiện là lìa năm triền cái. Đưa người vào đường ác nên gọi là ác; chướng ngại thiện pháp nên gọi là bất thiện. Có giác có quán là giác quán lành, thuộc sơ thiên; lìa dục sinh hỷ lạc là lìa bỏ năm dục sinh hỷ lạc. Hỷ lạc là trong cõi Sắc có hai thứ lạc: Một là vui có mừng, hai là chỉ có vui không có mừng. Vui và mừng thuộc Sơ thiên, Nhị thiên; chỉ có vui, không mừng thuộc Tam thiên.

Hỏi: Sơ thiên, Nhị thiên đều có vui mừng, có gì sai khác?

Đáp: Thứ vui mừng trong Sơ thiên là do lìa năm dục phát sinh; thứ vui mừng trong Nhị thiên là từ định phát sinh nên gọi là định sinh. Lại nữa, tướng phiền não cõi Dục bất thiện nên chướng ngại Sơ thiên. Hành giả muốn lìa chướng ngại lớn nên nói ly sinh, còn phiền não ở cõi Sắc thuộc vô ký, bị các nạn mềm yếu lo, do nhân duyên giác quán nên mất thiên, thế nên Phật nói diệt các giác quán, bên trong tâm thanh tịnh nên được Nhị thiên; Tam thiên, Tứ thiên như trước đã nói. Ta đối với các thiên chỉ thủ tướng được rồi mà không nghĩ đến có thiên ấy. Khi ban đầu tập thiên, thủ tướng cho đến khi được; được rồi sợ đắm nhiễm nên quán vô thường, không nghĩ đến có thiên ấy, không thủ đắc định tướng của thiên ấy, cũng không thọ mùi vị của thiên ấy; tâm không nhiễm trước tu bốn thiên, khác với ngoại đạo. Theo đó tu các thiên mà không thọ quả báo thiên. Y trú bốn thiên, sinh khởi năm thần thông. Vì túc mạng thông nên biết nhân duyên nghiệp cũ của chúng sinh sinh đến nơi đây. Do sức thiên nhãn thông nên thấy chỗ sinh đến trong tương lai của chúng sinh, theo hành nghiệp của chúng. Biết gốc ngọn của chúng sinh rồi sinh tâm đại bi, nghĩ làm sao dứt sự khổ sinh tử tương tục cho chúng sinh. Bấy giờ tâm hồi hướng vào lậu tận thông, tức thì do một niệm tương ứng với tuệ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nghĩa là ngộ đó là tướng khổ, nhân của khổ là ái dục; ái dứt thì khổ diệt; đường đi đến khổ diệt là đạo; thông đạt bốn đế nên được mười lực, bốn điều không sợ, bốn trí không ngại, mười tám pháp không chung, và phân biệt chúng sinh làm

ba nhóm. Dùng ba thần thông độ chúng sinh ấy là dùng thiên nhĩ, tha tâm, thần túc thông; vì chúng sinh thuyết pháp khiến thoát sinh tử.

Tu-bồ-đề lại hỏi: Nếu các pháp là không có sở hữu, thì làm sao lúc Phật làm Bồ-tát khởi sinh bốn thiên, sáu thần thông? Nếu không có chúng sinh, thì làm sao Phật phân biệt chúng sinh làm ba nhóm?

Phật đáp: Các dục, các pháp ác bất thiện nếu có tính, hoặc tự tính, hoặc tha tính, thì Ta khi xưa làm Bồ-tát không thể quán các dục, các pháp ác bất thiện không có tính sở hữu mà vào Sơ thiên. Ý Phật là nếu các dục, pháp ác bất thiện là pháp có định tính hoặc nhiều hoặc ít tự tướng thì trong thân có tính tịnh, tính thường... Tính có hai: hoặc tự tính, hoặc tha tính. Tự tính là tính bất tịnh trong tự thân; tha tính là chỉ cho y phục, đồ trang sức thân; các thứ đó đều vô thường hư dối, làm nhân duyên cho khổ não. Năm dục bên trong bên ngoài không có thường lạc ngã tịnh chân thật, nếu có thì Ta xưa khi tu Bồ-tát đạo, không thể quán năm dục là không, không có tính sở hữu mà vào Sơ thiên, vì các dục và pháp ác bất thiện không có thật tính, hoặc tự tính, hoặc tha tính, nên Ta khi làm Bồ-tát lìa năm dục, pháp ác bất thiện mà vào Sơ thiên cho đến vào đệ Tứ thiên. Nếu các thần thông có tính, hoặc tự tính hoặc tha tính, thì Ta khi xưa tu Bồ-tát đạo không thể biết thần thông là không có sở hữu, nên được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tu-bồ-đề hỏi: Nếu các pháp nhất định là không, không có tính sở hữu, thì làm sao Phật đối với các pháp được sức tự tại?

Phật dạy: Ta do bốn thiên đối với các phiền não được giải thoát, do sáu thần thông đối với các pháp được tự tại độ sinh. Ý Tu-bồ-đề là vì bốn thiên, bốn thần thông là có, làm sao Phật đối với Không mà được sức tự tại?

Phật khai thị: Ta quán năm dục là không, vì hư dối không có định tướng nên không chấp trước các thiên mà khởi lên thần thông. Các thiên vì có tướng có hạn lượng nên có thể xả, được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lúc mới lìa dục, vì lấy không có tính sở hữu làm nhân nên được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng không có sở hữu. Nếu các thiên nhất định là Không, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng Không thì có thể có vấn nạn ấy. Nhưng vì nay cả hai đều là không, nên không nên vấn nạn.